

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 471: Chữ “Sanh” Ở Đây, Có Nghĩa Là “Hiện Tiền”

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 041)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Chữ “Sanh” nói ở đây, có nghĩa là “Hiện tiền”】

Phật ở chỗ này giảng về sanh thật tướng, thật tướng làm gì có sanh với không sanh; thật tướng vốn không có sanh với không sanh, tại vì sao lại nói là có một cái “sanh”? Thật tướng đích xác là không có sanh cùng không sanh, thế nhưng trước đây quý vị không thể nhận biết được, thật tướng vốn ở ngay trước mắt mà quý vị nhìn không ra, quý vị không thể thể hội được. Nguyên nhân là ở chỗ nào? Là bởi vì quý vị có phân biệt, chấp trước. Hiện tại quý vị đem phân biệt chấp trước thả đều buông xuống, cái thật tướng này hoát nhiên được nhìn thấy rõ ràng, điều này liền gọi là “sanh”. Cho nên cái “sanh” này vẫn là “không sanh”, hoàn toàn chẳng phải thực sự có một cái thật tướng sanh ra, vậy nên cái “sanh” này cùng với cái “không sanh” trước kia, là một chứ không phải hai. Ý nghĩa của “hiện tiền”, trước đây không hiện tiền, không phải là không hiện tiền, mà nó vẫn luôn bày ra ở trước mắt, chỉ là trước đây không nhận biết, hiện tại mới nhận biết được, chính là sự việc như vậy, là ý nghĩa như vậy. Thí dụ như một bộ “Kinh Kim Cang” này, vốn đặt ở ngay trước mắt chúng ta, chúng ta từ rất lâu đã nhìn thấy “Kinh Kim Cang”, thế nhưng “Kinh Kim Cang” ở trong đó giảng những gì? Không hiểu, không biết được cái điểm tốt của “Kinh Kim Cang”, liền coi nó như một cuốn sách phổ thông, cũng không đi để ý đến nó, hiện tại xem thử bỗng nhiên thấy được bộ kinh này tốt đến như vậy, đây chính là ý nghĩa của “hiện tiền”, không phải là mới đạt được, mà vốn dĩ đã có, vốn dĩ đã hiện tiền, hiện tiền mà không nhận thức được, hiện tại hoát nhiên nhận thức được nó, chính là ý nghĩa như vậy.

【 Ý nghĩa cũng giống với “sanh tâm thanh tịnh” ở đoạn trước. Là Thủy Giác vậy, không có cách nào để gọi tên, nên tạm mượn cái tên gọi là “sanh” mà thôi.】

Có thể thấy được Phật thuyết pháp, câu câu cũng đều là phương tiện pháp, bất đắc dĩ mới lập ra một danh từ như vậy. Phải biết rằng tất cả danh từ đều là giả lập, đều không có nghĩa thật, đều là giả lập cả, Phật dùng phương pháp này để dẫn dụ chúng ta minh tâm kiến tánh, dụng ý là ở chỗ này. Danh từ “Thủy giác” này ở trong kinh Đại Thừa có rất nhiều, thường hay nhìn thấy. Danh từ “Thủy giác” này ở trong kinh Đại Thừa có rất nhiều, thường hay nhìn thấy. Phật giảng cho chúng ta về “Tam Giác”, đối với danh xưng này lại có một cách phân loại khác. “Bồn giác, Thủy giác, Cứu cánh giác” cũng gọi là Tam giác; mà “Tự giác, Giác tha, Giác hạnh viên mãn” cũng gọi là Tam giác. Tự giác, Giác tha, Giác mãn, là đối với trên công phu mà nói, thiên trọng ở trên phương diện từ bi, tự giác là từ bi, đối với chính mình từ bi, giác tha là từ bi đối với chúng sanh. Còn Thủy giác cùng Bồn giác, cũng là ở trên công phu mà nói, hoàn toàn là giảng về sự tăng trưởng của công phu. Thủy giác, chính là ngày ngày đang thủy giác, mỗi ngày giác ngộ một khác, chính là bắt đầu giác ngộ. Chúng ta đọc bộ kinh này, mỗi ngày đọc, mỗi ngày đều cảm thấy có ý nghĩa mới, một chút ý nghĩa mới này, hôm nay mới giác ngộ được, hôm qua niệm không nhìn thấy, hôm nay mới nhìn thấy, thì hôm nay là thủy giác; ngày mai lại đọc, lại có ý nghĩa mới hiện ra, thì lại là thủy giác. Do đây có thể biết, Bồ Tát mãi cho đến khi chứng đến quả vị Đẳng Giác, phá được một phẩm vô minh cuối cùng, thì vẫn là thủy giác, vào lúc đó ngài mới giác ngộ được; giác ngộ rồi, lúc này mới chứng đắc Viên mãn Bồ đề. Cho nên Thủy giác không phải là nói đến ngày đầu tiên, không phải vậy, mà ngày ngày đều là thủy giác, năm năm đều đang thủy giác. Bồ Tát có năm mươi một giai vị, nếu không có thủy giác thì ngài liền dừng lại rồi, liền không thể tiến bộ được, cho nên ngày ngày đều đang bắt đầu giác ngộ. Đây là một danh từ biểu thị công phu tu hành đắc lực, ý nghĩa hoàn toàn tương đồng với “sanh thật tướng” và “hiện tiền”.